

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN H
THÀNH PHỐ H

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **338/2018/HSST**
Ngày: 30/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H – TP H

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Khuất Thị Phương L**
Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Nguyễn Lan A** và **ông Đinh Thiện T**
- **Thị ký phiên tòa:** **Bà Nguyễn Thị L** - Cán bộ Tòa án quận H.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H tham gia phiên tòa:**
Bà Phạm Thị Lan A - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 30/11/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận H ,TP.H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 335/2018/HSST ngày 20/11/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử 336/QĐ ngày 21/11/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đàm Văn T**, Sinh năm: 1956; Nơi cư trú: *Phường B, quận H,TP. H. Chỗ ở hiện nay: Phường T, quận H,TP.H. Nghề nghiệp: không, Văn hoá: 1/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo: không; Con ông: Đàm Văn T (c); Con bà: Hoàng Thị T (c). Gia đình có 5 anh em, bị cáo là con thứ 3, Vợ: Nguyễn Ngọc L, Có 03 con: con lớn: 1970; con nhỏ: 1983; Tiền án, tiền sự: Tiền sự: 03 tiền sự từ năm 1977 đến 2017 bị xử lý hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản. Tiền án: 06 tiền án (đã xóa án tích: Ngày 19/12/1992, Tòa án nhân dân quận H đã xử 12 tháng tù tội Trộm cắp tài sản (TGTS: không xác định); Ngày 19/6/1991, Tòa án nhân dân quận H đã xử 18 tháng tù tội Trộm cắp tài sản (TGTS: không xác định). Hạn tù tính từ ngày 14/10/1992; Ngày 27/1/1997, Tòa án nhân dân Thành phố H xử 30 tháng tù tội Trộm cắp tài sản (TGTS: 400.000đ). Hạn tù tính từ ngày 26/11/1996; Ngày 19/7/2001, Tòa án nhân dân quận Đ xử 24 tháng tù tội Trộm cắp tài sản (TGTS: 60.000đ). Thời hạn tù tính từ ngày 26/4/2001; Ngày 23/1/2006, Tòa án nhân dân huyện T xử 32 tháng tù tội Trộm cắp tài sản (TGTS : 550.000đ). Hạn tù tính từ ngày 20/11/2005; Ngày 29/3/2013, Tòa án nhân dân quận H xử 28 tháng tù tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Hạn tù tính từ ngày 20/12/2012.Xác minh thi hành án đã nộp ngày 29/3/2013.*

Bắt quả tang ngày 28/9/2018. Hiện bị can đang tạm giam tại trại giam số 1 Công an Thành phố H (SG: 4071 Q1/BG: 06) Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16h20' ngày 28/9/2018, Đàm Văn T đi bộ đến khu vực nhà vệ sinh công cộng tại phường B, quận H để mua ma túy về sử dụng. Tại đây T mua 03 gói Heroin của 1 người phụ nữ không quen biết với giá 150.000đ. Sau khi mua được ma túy, T cất vào túi áo ngực bên trái đang mặc và đi về nhà. Khoảng 16h20' cùng ngày khi T đi đến phường B, quận H, thuê xe ôm của anh Nguyễn Trường S chở đi về nhưng chưa kịp đi thì bị tổ công tác Công an phường B, quận H kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, T đã tự giác lấy từ túi ngực bên trái đang mặc 03 gói ma túy giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác đã niêm phong tang vật, đưa T cùng tang vật về trụ sở Công an phường B để lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang.

Ngoài ra Cơ quan Công an còn thu giữ của T 01 điện thoại di động Nokia X1 màu đen và số tiền 38.000đ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận H đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với số ma túy thu giữ của Đàm Văn T.

Tại bản kết luận giám định số 7784/KLGD-PC09 ngày 5/10/2018 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP. H kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 03 gói giấy được bọc bên ngoài bằng nylon màu trắng đều là ma túy loại Heroin, tổng khối lượng 0,127 gam.

Tại Cơ quan điều tra Đàm Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Cơ quan điều tra tiến hành dẫn giải T đi xác định người phụ nữ đã bán ma túy cho T, T xác định được địa điểm mua ma túy tại khu vực nhà vệ sinh công cộng phường B, quận H nhưng không xác định được người phụ nữ đã bán ma túy nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, xử lý.

Đối với tài sản thu giữ của T gồm 01 điện thoại di động Nokia X1 màu đen và số tiền 38.000đ. Số tài sản này là của T không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với Nguyễn Trường S được T thuê chở ngày 28/9/2018, không biết Đàm Văn T tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý.

Bản cáo trạng số 321/CT – VKS ngày 19/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận H đã truy tố Đàm Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Đàm Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H trong phần luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng số 321/CT – VKS ngày 19/11/2018 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù giam, tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong có chữ ký của Đàm Văn T và chữ ký của người làm chứng, giám định viên, bên trong chứa 0,127 gam Heroin, trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Nokia X1 màu đen và số tiền 38.000 đồng.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận H , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ xác định tội danh: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của ng-ời làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, các biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, biên bản niêm phong tang vật lập ngày 28/9/2018, phù hợp với bản kết giám định số 7784/KLGD –PC 54 ngày 05/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an TP H và các biên bản tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập đ-ợc. Những chứng cứ trên đây đã có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 16h20' ngày 28/9/2018, tại khu vực phường B, quận H, TP.H, Đàm Văn T đã có hành vi Tàng trữ trái phép 0,127 gam Heroin. Hành vi của bị cáo Đàm Văn T đã phạm tội ‘ Tàng trữ trái phép chất ma túy’, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận H đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền Nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng trật tự trị an xã hội, là tệ nạn xã hội làm tổn hại sức khỏe con người đồng thời cũng là nguyên nhân gây ra những loại tội phạm khác. Do đó đối với bị cáo cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi tính chất phạm tội của bị cáo.

[4] Về nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ : Nhân thân bị cáo có 03 tiền sự, 06 tiền án mặc dù đã được xóa thể hiện bị cáo đã được giáo dục pháp luật nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm mà vẫn tiếp tục phạm tội. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ đã viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy cần

phải áp dụng hình phạt tù giam, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo,

[6] Về vật chứng: Vật chứng đã bàn giao cho Chi cục Thi hành án Dân sự quận H gồm: 01 (một) bì niêm phong bên ngoài có chữ ký của Đàm Văn T và chữ ký của người làm chứng, giám định viên bên trong có chứa 0,127 gam Heroin đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Nokia X1 màu đen có số emeil 1 359034041087285 và số emeil 2 359034041087293 và số tiền 38.000 đồng.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lý do trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đàm Văn T phạm tội ‘ Tàng trữ trái phép chất ma túy’.

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 ; Điều 38 Bộ Luật hình sự 2015;

Xử phạt bị cáo Đàm Văn T **18 (Mười tám)** tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 28/9/2018.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong có chữ ký của Đàm Văn T và chữ ký của người làm chứng, giám định viên, bên trong chứa 0,127 gam Heroin; Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Nokia X1 màu đen số emeil 1 359034041087285 và số emeil 359034041087293 và số tiền 38.000 đồng (Hiện chi cục Thi hành án Dân sự quận H đang lưu giữ theo biên bản bàn giao tang vật, vật chứng ngày 16/11/2018 và Giấy nộp tiền vào tài khoản 3994901049415 ngày 14/11/2018)

3. Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

- Bị cáo Đàm Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa******Nơi nhận***

- TAND thành phố H;
- Công an quận H;
- VKSND quận H;
- Lưu hồ sơ vụ án

Khuất Thị Phương L